

Số 13 /GXN-TCMT

Hà Nội, ngày 09 tháng 2 năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án “Nhà máy thép mạ hợp kim nhôm - kẽm và thép mạ hợp kim nhôm - kẽm có sơn phủ” của Công ty TNHH NS BlueScope Việt Nam

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

Tên chủ dự án: Công ty TNHH NS BlueScope Việt Nam

Địa điểm hoạt động và địa chỉ văn phòng: Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điện thoại: 0643.922.666

Fax: 0643.922.888

Tài khoản số: 001.100.700.001 tại Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận đầu tư số: 492043000124. Ngày cấp: 06/02/2013 (thay đổi lần thứ 6).

Nơi cấp: Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu.

Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường số 3351/BTNMT-TĐ ngày 24 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án “Nhà máy thép mạ hợp kim nhôm - kẽm và thép mạ hợp kim nhôm - kẽm có sơn phủ” (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Mục 1, 2, 3 và 4 của Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giấy xác nhận này là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./.

Nơi nhận:

- Như mục I (02);
- UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Ban QL các KCN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VPMC, Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, KSMT, QVi (10)

TỔNG CỤC TRƯỞNG


Nguyễn Văn Tài

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: 13 /GXN-TCMT ngày 09 tháng 2. năm 2017
của Tổng cục Môi trường)

1. Công trình xử lý nước thải của Công ty:

1.1. Công trình thu gom nước mưa, nước thải

➤ Đã xây dựng hệ thống thu gom nước mưa bằng máng xối tại các nhà xưởng, mặt bằng xung quanh nhà máy để dẫn xuống các hố gas rồi đưa vào hệ thống mương chìm bê tông kiên cố đến điểm đầu nối hệ thống cống thoát nước mưa của khu công nghiệp Phú Mỹ 1 với các kích thước khác nhau có tổng chiều dài 3.407 m.

➤ Đã lắp đặt đường ống nhựa PVC với tổng chiều dài 855 m để thu gom nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh khu vực văn phòng và các nhà vệ sinh khu vực sản xuất xung quanh nhà máy về hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt để xử lý sơ bộ sau đó đầu nối vào hệ thống thu gom chung nước thải của nhà máy trước khi được đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Phú Mỹ 1 để tiếp tục xử lý.

➤ Đã lắp đặt đường ống thép và nhựa PVC với tổng chiều dài 1.152 m để thu gom nước thải sản xuất từ dây chuyền mạ kim loại (MCL); từ dây chuyền sơn (CPL); từ hệ thống nước giải nhiệt do quá trình rửa ngược cột lọc cát tháp giải nhiệt để duy trì chất lượng nước làm mát tuần hoàn liên tục trong đường ống hệ thống; từ hệ thống khử khoáng nước Demin do quá trình tái sinh lại hạt nhựa để duy trì chất lượng nước khử khoáng phục vụ cho nhu cầu sản xuất của dây chuyền; từ khu vực máy nén khí và từ phòng thí nghiệm về hệ thống xử lý nước thải sản xuất để xử lý sơ bộ sau đó đầu nối vào hệ thống thu gom chung nước thải của nhà máy trước khi được đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Phú Mỹ 1 để tiếp tục xử lý.

1.2. Công trình xử lý nước thải

➤ Đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 50 m³/ngày.đêm với quy trình xử lý: Nước thải sinh hoạt → Bể thu gom → Bể hiếu khí sinh học → Bể lắng → Bể khử trùng → Bể lọc cát cao áp → Bể lọc than cao áp → Bể giám sát chất lượng nước → Hồ trung chuyển → Hệ thống thu gom nước thải khu công nghiệp Phú Mỹ 1.

➤ Đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải sản xuất công suất 432 m³/ngày.đêm.

- Quy trình xử lý: Nước thải sản xuất → Bể thu gom → Bể tách dầu → Bể trung hòa → Bể điều hòa → Hệ thống keo tụ hóa lý → Bể lắng → Bể chứa trung gian → Cột lọc cát áp lực → Cột lọc than áp lực → Bể điều chỉnh pH → Bể giám sát chất lượng → Hồ trung chuyển → Hệ thống thu gom nước thải của Khu công nghiệp Phú Mỹ 1.

- Chế độ vận hành: Liên tục.

- Hóa chất sử dụng: FeCl₃, NaOH, H₂SO₄, NaHSO₃, HCl, CaCl₂, Polymer, GN8224, NX-1100, NaClO.

- Quy chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn đầu nối nước thải của chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Phú Mỹ 1.

ul

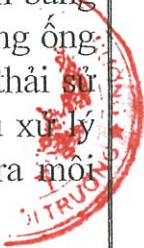


2. Công trình xử lý bụi, khí thải:

- Đã lắp đặt hệ thống xử lý khí thải gồm thiết bị lọc và quạt hút để thu gom hơi kiềm tại dây chuyền mạ (MCL-AEP1 - công đoạn tẩy rửa dải thép bằng dung dịch kali trước khi đưa vào công đoạn gia nhiệt, có phát sinh hơi kiềm và hơi nước). Khí thải sau xử lý phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường qua ống khói cao 20 m.
- Sử dụng ngọn lửa đốt trực tiếp lên bề mặt dải thép với nhiên liệu đốt là khí gas thiên nhiên tại dây chuyền mạ (MCL - AEP2). Khí thải phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường qua ống khói cao 16,5 m.
- Đã lắp đặt máy sấy sử dụng nhiên liệu điện và khí thiên nhiên để sấy dải thép sau thụ động hóa bằng hóa chất; hệ thống thu hồi hơi sơn và các VOC's có trong sơn và đưa vào lò đốt ở nhiệt độ $720^{\circ}\text{C} - 760^{\circ}\text{C}$ tại dây chuyền mạ (MCL - AEP4). Khí thải phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường qua ống khói cao 33,4 m.
- Đã lắp đặt Lò ủ hoàn thiện và hệ thống đốt khí thải tại dây chuyền mạ (MCL-AEP6). Khí thải phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường qua ống khói cao 33,4 m.
- Đã lắp đặt hệ thống thu hơi nước từ quá trình làm nguội sau mạ bằng nước tại dây chuyền mạ (MCL - AEP5). Khí thải phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường qua ống khói cao 33,4 m.
- Đã lắp đặt hệ thống xử lý khí thải tại dây chuyền sơn (CPL AEP7) vận hành bằng hệ thống khí thiên nhiên ở nhiệt độ 760°C . Quy trình xử lý: Khí thải từ 03 đường ống của lò sấy → Thiết bị trao đổi nhiệt sơ cấp và gia nhiệt → Buồng đốt lò khí thải sử dụng khí thiên nhiên ($750^{\circ}\text{C} - 760^{\circ}\text{C}$) → Ống khói cao 22,3 m. Khí thải sau xử lý phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT với $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$ trước khi thải ra môi trường.
- Đã lắp đặt hệ thống thu hơi nước từ quá trình làm nguội bằng nước (AEP8), hơi nước được hút bởi quạt hút và xả ra ngoài môi trường qua ống khói cao 3,5 m.
- Đã lắp đặt hệ thống cấp không khí sạch trong phòng sơn bao gồm: Quạt hút cấp khí; hệ thống trao đổi nhiệt bằng nước; quạt hút khí; các họng phân tán khí trải đều trong phòng và các họng hút khí trải đều cuối phòng (được gắn van ngắt khí tự động, trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn).

3. Công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Đối với rác thải sinh hoạt: Đã trang bị 30 thùng chứa rác thải sinh hoạt chuyên dụng, có nắp đậy kín và đặt tại các vị trí có phát sinh rác thải như khu nhà ăn, căng tin, khu văn phòng,... để lưu giữ tạm thời rác thải phát sinh, sau đó đặt tại Khu vực đặt thùng chứa rác thải sinh hoạt và định kỳ chuyển giao cho Công ty TNHH Dịch vụ vệ sinh công nghiệp Đại Thành Nam thu gom và vận chuyển cho Công ty TNHH KBec Vina xử lý.



- Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường: Đã bố trí các thùng chứa để lưu giữ thép phế liệu, xỉ kẽm và chuyển giao cho Công ty TNHH Vũ Sinh để tái chế.
- Đối với chất thải nguy hại (CTNH): Đã xây dựng 01 Khu vực lưu giữ tạm thời CTNH đáp ứng yêu cầu kỹ thuật với diện tích 324 m², đã có Sổ chủ nguồn thải CTNH có mã số QLCTNH: 77.000014.T, cấp lần 2 ngày 05 tháng 12 năm 2014 và quản lý CTNH theo quy định.

4. Công trình bảo vệ môi trường khác:

- Đã xây dựng, lắp đặt các phương tiện, thiết bị để phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ và được Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 01/05/TD-C23 ngày 01 tháng 02 năm 2005.
- Đã thực hiện trồng cây cỏ tại một số khu vực trong khuôn viên Nhà máy.

5. Chương trình giám sát môi trường của cơ sở:

5.1. Giám sát chất lượng nước thải:

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Vị trí giám sát: Điểm đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Phú Mỹ 1.
- Thông số giám sát bắt buộc: pH, BOD₅, COD, TSS, Sunfua, Tổng Photpho, Tổng Nitơ, NH₄⁺_N, As, Hg, Cd, Pb, Fe, Zn, Cr³⁺, Cr⁶⁺, CN⁻, Dầu mỡ khoáng và Coliform.
- Quy chuẩn so sánh: Tiêu chuẩn đầu nối của chủ đầu tư hạ tầng KCN Phú Mỹ 1.

5.2. Giám sát khí thải:

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Vị trí giám sát: 04 vị trí (tại ống khói các dây chuyền gồm: MCL-AEP2, MCL-AEP4, MCL-AEP6 và CPL-AEP7).
- Thông số giám sát: Bụi, CO, SO₂, NO_x, lưu lượng.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 19:2009/BTNMT, Cột B với Kp = 1,0; Kv = 1,0.

(Chương trình giám sát môi trường kèm theo Giấy xác nhận này thay thế nội dung đã cam kết trong đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt).

6. Hồ sơ kèm theo Giấy xác nhận:

Hồ sơ sau đây được Tổng cục Môi trường đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này:

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: "Kèm theo Giấy xác nhận số: /GXN-TCMT do Tổng cục Môi trường cấp lần 01 ngày tháng năm 2017".

7. Yêu cầu khác:

Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Chủ cơ sở phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.

11

